

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAK PƠ
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2019/HSST
Ngày 08/11/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAK PƠ, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Yến Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Vĩnh Hưng – Chủ tịch Liên đoàn Lao động huyện Đak Pơ.

2. Bà Nguyễn Thị Như Thủy – Phó trưởng phòng giáo dục huyện Đak Pơ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đak Pơ, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đak Pơ, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đak Pơ, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2019/HSST ngày 27 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Đình Văn H, sinh ngày 22/02/2002 tại Đak Pơ, Gia Lai; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Làng A, xã B, huyện Đak Pơ, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Ba Nar, giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Đình V, sinh năm 1972 và bà Đình Thị A, sinh năm 1976; Cha, mẹ bị cáo hiện nay đang làm nông tại làng A, xã B, huyện Đak Pơ, tỉnh Gia Lai; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con lớn trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Ông Đình V (là cha của bị cáo), sinh năm 1972 ; Trú tại: Làng A, xã B, huyện Đak Pơ, tỉnh Gia Lai - có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Thành Trung, trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai - có mặt.

- Người bị hại: Ông Đình B, sinh năm 1948; Trú tại: Làng A, xã B, huyện Đak Pơ, tỉnh Gia Lai – có mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Vũ Văn N, sinh năm 1958; Trú tại: Thôn An Sơn, xã Cư An, huyện Đak Pơ, tỉnh Gia Lai – vắng mặt.

2. Ông Vũ Tranh T, sinh năm 1974; Trú tại: Thôn An Sơn, xã Cư An, huyện Đak Pơ, tỉnh Gia Lai – vắng mặt.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Bị cáo Đinh Văn H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đak Pơ truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 19 giờ ngày 09/7/2019, Đinh Văn H đi bộ về nhà mình ở làng A, xã B, huyện Đak Pơ, tỉnh Gia Lai. Khi đi ngang qua nhà ông Đinh B (sát bên cạnh nhà H) thì H nhìn qua cửa nhà bếp ông B thấy ông B đang nằm võng xem ti vi, trên ngực có ôm một túi da màu đen. Đinh Văn H nghĩ trong túi da có tiền nên nảy sinh ý định chiếm đoạt để tiêu xài cá nhân. H đi bộ vào bên trong phòng khách nhà ông B cúp cầu dao điện rồi nhanh chóng đi ra ngoài theo đường bên hông trái nhà đợi ông B sơ hở sẽ chiếm đoạt tài sản. Khoảng 5 phút sau thấy ông Đinh B bỏ túi da ở dưới nền nhà cạnh chiếc võng để ra ngoài kiểm tra điện, H đã nhanh chóng đi vào cửa bếp rồi lại võng dùng tay phải lấy túi da chạy ra ngoài theo đường cũ để về nhà. H mở túi da lấy số tiền 7.350.000 (Bảy triệu ba trăm năm mươi nghìn) đồng và rút túi da bên trong còn số tiền 650.000 (Sáu trăm năm mươi nghìn) đồng qua trước sân nhà ông Byit. Sau khi lấy được tiền, H điều khiển xe mô-tô biển kiểm soát 81F8 – 0771 của gia đình chạy xuống thị xã An Khê chơi. Khi đến địa phận xã Cư An, huyện Đak Pơ thì xe mô-tô H điều khiển bị gãy thắng chân nên H đưa xe vào tiệm của anh Vũ Tranh T ở thôn An Sơn, xã Cư An để sửa. Do sửa xe không kịp nên anh T hẹn ngày hôm sau quay lại lấy. H để xe lại tại tiệm anh T và đi bộ qua tiệm sửa xe máy của anh Võ Văn N cách tiệm anh T khoảng 50 mét với mục đích mua xe mô-tô cũ. Tại đây H dùng số tiền trộm cắp của ông B mua chiếc xe mô-tô biển kiểm soát 81B1-956.82 với giá tiền là 4.500.000 (Bốn triệu năm trăm nghìn) đồng rồi H điều khiển xe mô-tô vừa mua được xuống thị xã An Khê ăn uống và tiêu xài hết số tiền còn lại. Ngày 16/7/2019 ông Đinh B là người bị hại đã viết đơn gửi công an huyện Đak Pơ trình báo sự việc và yêu cầu điều tra xử lý theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đak Pơ tạm giữ: 01 chiếc xe mô-tô nhãn hiệu DAEHAN, màu sơn nâu, biển kiểm soát 81B1-956.82 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô-tô, xe máy số hiệu 049501 của xe mô-tô biển kiểm soát 81B1-956.82 do Công an tỉnh Gia Lai cấp ngày 26/9/2016. Đây là tài sản mà bị cáo Đinh Văn H sử dụng tiền trộm cắp để mua.

Quá trình điều tra, bị cáo Đinh Văn H đã tác động ông Đinh V là cha của bị cáo bồi thường toàn bộ số tiền 7.350.000 đồng cho ông Đinh B. Ông Đinh B đã nhận đủ tiền và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đối với anh Vũ Văn N có hành vi bán chiếc xe biển kiểm soát 81B1-956.82 cho bị cáo Đinh Văn H với giá 4.500.000 đồng: Quá trình điều tra xác định khi bán xe mô tô nói trên cho Đinh Văn H anh Vũ Văn N không biết số tiền mà H mua xe là do phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý anh Vũ Văn N về hành vi “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Tại bản Cáo trạng số 14/CT-VKS ngày 27/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đak Pơ, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Đinh Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Pơ truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Người bị hại là ông Đinh B xác nhận đã nhận đủ số tiền bồi thường là 7.350.000 đồng từ cha của bị cáo. Ông Đinh B không có yêu cầu gì thêm. Về hình phạt: ông đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quan điểm như Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản", đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, b, s khoản 1 Điều 51, Điều 36; Điều 91; Điều 100 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 9 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Đinh Văn H là ông Nguyễn Thành Trung thống nhất với tội danh, điều luật và các tình tiết giảm nhẹ mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Pơ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 19 giờ ngày 09/7/2019 tại nhà ông Đinh B ở làng A, xã B, huyện Đắk Pơ, tỉnh Gia Lai bị cáo Đinh Văn H đã có hành vi trộm cắp một túi da màu đen, trong túi da có 8.000.000 đồng của ông Đinh B. Khi mở túi da bị cáo H đã lấy 7.350.000 đồng trong túi và sau đó vứt lại túi da màu đen bên trong còn số tiền 650.000 đồng trước sân nhà ông Đinh B. Hành vi trên của bị cáo Đinh Văn H đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Pơ truy tố bị cáo Đinh Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Đinh Văn H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo tuổi đời còn trẻ, là vị thành niên nhưng không chịu tu dưỡng đạo đức, rèn luyện bản thân bằng con đường học tập, lao động chân chính mà lại ăn chơi, lêu lổng, coi thường pháp luật, muốn có tiền tiêu xài bằng con đường bất chính nên đã phạm tội trộm cắp tài sản. Do đó cần xử phạt nghiêm khắc đối với bị cáo thì mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Khi lượng hình xét thấy nhân thân bị cáo là người chưa thành niên, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, tỏ ra ăn năn hối cải. Bị cáo cùng gia đình đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả. Tại phiên tòa người bị hại là ông Đinh Byit cũng đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do bị cáo Đinh Văn H có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống bình thường của xã hội mà xử phạt bị cáo bằng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Đối với anh Vũ Văn N, sinh năm 1958 trú tại thôn An Sơn, xã Cư An, huyện Đắk Pơ, tỉnh Gia Lai khi bán xe mô-tô biển kiểm soát 81B1-956.82 cho bị cáo anh Vũ Văn N không biết số tiền mà bị cáo mua xe mô-tô là do phạm tội mà có nên cơ quan điều tra không xử lý đối với anh Nghiên về hành vi “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” là đúng quy định của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong, tại phiên tòa các bên không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô-tô biển kiểm soát 81B1-956.82 hiệu DAEHAN, đây là tài sản bị cáo có được do hành vi phạm tội nên căn cứ vào điểm b, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Đinh Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36, Điều 91, Điều 100 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Đinh Văn H 9 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát giáo dục người bị kết án nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Đinh Văn H cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện Đắk Pơ, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Trường hợp người bị

kết án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm b, khoản 2 Điều 106 của của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015: Tịch thu sung công quỹ nhà nước xe mô-tô biển kiểm soát 81B1 - 956.82 hiệu DAEHAN và đăng ký mô tô xe máy (Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 09 tháng 10 năm 2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đak Pơ và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đak Pơ)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Đinh Văn H phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người bào chữa có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Đak Pơ;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- Công an huyện Đak Pơ;
- Bị cáo, bị hại;
- Người có quyền và nghĩa vụ liên quan;
- Người bào chữa;
- Cơ quan thi hành án dân sự huyện Đak Pơ;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Thị Yên Ngọc